

LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA

Xếp các từ cho dưới đây thành những nhóm từ đồng nghĩa:

1

Từ ngữ khác

2

Từ ngữ khác

3

Từ ngữ khác

bao la

vắng vẻ

long lanh

mệnh mông

vắng ngắt

lấp loáng

hiu hắt

lung linh

hiu quạnh

lóng lánh

vắng teo

bát ngát

lấp lánh

thênh thang